

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 28 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU- TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Dung và ông Bùi Như Đa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1994 tại huyện QC, tỉnh NA.

Nơi cư trú: Bản ĐT, xã CH, huyện QC, tỉnh NA. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: Lớp 7/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Văn Đ và bà Lương Thị S. Vợ: Kim Thị L và có 01 người con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 13/01/2021 và bị tạm giam từ ngày 13/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 04/01/2021 bị cáo đi bộ đến khu vực rừng keo thuộc địa phận khối HH, thị trấn TL để đi tìm mua ma túy. Khi đến đây, T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T đi vào rừng keo cạnh đó lấy ra một ít để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại T gói bằng bao ny lon màu hồng và bọc thêm bên ngoài bằng tờ tiền giấy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại có mệnh giá 5000 đồng rồi cầm trên tay trái đi ra khỏi rừng keo. Khi ra đến đường lúc đó đã

khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày thì gặp Công an kiểm tra hành chính. Thấy bị kiểm tra, T thả gói ma túy trên tay xuống nhưng nhưng bị Công an phát hiện nên tiến hành thu giữ và lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang để tiến hành điều tra, giải quyết theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai nhận bản thân nghiện ma túy nên mua Heroin về để sử dụng.

Kết luận giám định số 159/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh NA kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T gửi giám định là ma túy (Heroin) và có khối lượng là 0,225 gram (Không phải hai trăm hai lăm gram).

Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 23/CT-VKS-HS ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, tỉnh NA quyết định truy tố Hoàng Văn T ra trước Tòa án để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS. Xử phạt Hoàng Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Căn cứ điều 106; khoản 2 điều 136 Bộ Luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại là vật chứng của vụ án; tịch thu nộp ngân sách nhà nước tờ tiền có mệnh giá 5000^d bị cáo dùng bao gói ma túy; trả điện thoại cho bị cáo; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện QC, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Về cơ bản Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng do Bộ luật tố tụng Hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn này.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa đã xác định được bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 17 giờ ngày 04/01/2021 đã đi đến địa bàn khối HH, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh NA tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin với giá 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) để sử dụng. Khi đang đi trên đường thì bị Công an huyện QC phát hiện, bắt giữ đồng thời thu giữ của bị cáo 01 gói Heroin dạng rắn có khối lượng là 0,225 gram (Không phải hai trăm hai lăm gram).

Quá trình xét xử tại phiên Tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá

trình điều tra, phù hợp với các tài liệu trong Hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ đã được thẩm tra, xem xét. Có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Tội phạm đã hoàn thành và do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và các trách nhiệm khác liên quan tương ứng theo quy định của pháp luật. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện QC truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là có cơ sở.

Trong vụ án này còn có người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên Toà không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể. Do đó chưa có cơ sở để xem xét, xử lý.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tuổi đời còn trẻ và có nhận thức nhất định về pháp luật nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng, không chịu khó làm ăn và không tuân thủ quy định của pháp luật nên đã sớm đi vào con đường nghiện ngập và từ đó đã dẫn đến vi phạm pháp luật; hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, từ đó gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách chủ động, nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của bản thân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để vận dụng xử phạt đối với bị cáo khi lượng hình. Tại phiên toà bị cáo trình bày có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nhưng không có tài liệu, không có căn cứ để được chấp nhận. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời cũng để làm bài học răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Khoản 5 điều 249 BLHS quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy bản thân bị cáo và gia đình thuộc đối tượng dân tộc thiểu số, sống ở miền núi cao, hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng thi hành án. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QC đã thu giữ của bị cáo 01 gói Heroin có khối lượng là 0,225 gram (Không phải hai trăm hai lăm gram), đã trích 0,11 gram để phục vụ công tác giám định, còn lại 0,115 gram cùng vỏ bao niêm phong. Ngoài ra còn thu giữ 01 tờ tiền giấy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại có mệnh giá 5000 đồng mà bị cáo dùng để bao gói Heroin và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen.

Đối với 0,115 gram đã thu của bị cáo đang còn lại. Đây là vật cấm, cần căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy cùng với vỏ bao niêm phong.

Chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội và cũng không phải do thực hiện tội phạm mà có. Cần căn cứ quy định tại khoản 3 điều 106 BLTTHS để trả lại cho Hoàng Văn T.

Đối với 01 tờ tiền giấy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại có mệnh giá 5000^d mà bị cáo dùng để bao gói Heroin. Đây là tiền thật và là tài sản hợp pháp của bị cáo, tại phiên toà bị cáo đề nghị được trả lại. Tuy nhiên việc bị cáo sử dụng tờ tiền vào hành vi bất hợp pháp và không phù hợp quy định của Nhà nước về việc quản lý, sử dụng tiền tệ, thể hiện thái độ xem thường kỷ cương pháp luật và thuần phong mỹ tục. Do đó cần căn cứ quy định tại khoản 2 điều 106 BLTTHS để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền này.

[7] Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Hoàng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,115 gram Heroin cùng vỏ bao niêm phong được bỏ trong phong bì dán kín.

Căn cứ quy định tại khoản 3 điều 106 BLTTHS. Trả lại cho Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen.

Căn cứ quy định tại khoản 2 điều 106 BLTTHS. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền giấy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại có mệnh giá 5000 đồng.

Tất cả những vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 31/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện QC, tỉnh NA.

Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ Luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Hoàng Văn T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Công an huyện QC;
- VKSND huyện QC;
- Bộ phận HSNV Công an huyện QC;
- Phòng KTNV&THAHS - TAND tỉnh NA;
- Chi cục THADS huyện QC;
- Sở Tư pháp tỉnh NA;
- Trại tạm giam Công an NA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Văn Dũng

